

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HS-ST
Ngày 24/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Thu

Bà Đỗ Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện

H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:

Ông Dương Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số: 60/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Doãn Anh T, sinh ngày 13/10/1990 tại xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Xuân Long, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Doãn Anh U, sinh năm 1957 và bà Phùng Thị K, sinh năm 1965; bị cáo có vợ là Tống Thị Kh, sinh năm 1989, có 02 con, nhỏ sinh năm 2012, lớn sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện H. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Doãn Thị H., sinh năm 1986. Có mặt.

Địa chỉ: thôn L, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng

Anh Nguyễn Minh A, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn 7, xã Qu, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 8 giờ ngày 27/3/2020, Doãn Anh T gọi điện thoại cho người phụ nữ mà T nghe nói có tên là L người ở xã K, huyện H hỏi xem có nhà hay không để đến mua ma túy và biết người này đang ở nhà nên T mượn xe máy của chị gái là Doãn Thị H. nói là đi có việc, thực chất là đi mua ma túy về sử dụng. Khi đến nhà người phụ nữ có tên L, T mua của L 01 gói Heroin với giá 100.000 đồng và bỏ vào túi quần để tìm chỗ sử dụng. Đến 08 giờ 20 phút cùng ngày, khi T đi đến khu vực thôn 3, xã Hoằng Tr, huyện H thì bị tổ công tác thuộc đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện H phối hợp với Ban công an xã Hoằng Tr bắt quả tang T đang tàng trữ ma túy. Thu giữ ở túi quần bên trái của T đang mặc 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước (4 x 4) cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, T khai nhận là Heroin và 01 xi lanh, 01 lọ nước cất NOVOCAIN chưa qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBISTAR màu đen và thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RS màu đỏ, BKS 36L8 – 8085, tổ công tác đã đưa T và tang vật về trụ sở làm việc.

Thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi cư trú của Doãn Anh T, Công an huyện H không thu giữ được gì thêm.

Tại kết luận giám định số 1075/MT-PC09 ngày 30/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng là 0,140 gam loại Heroin.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Doãn Anh T khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nêu trên, phù hợp với tài liệu chứng cứ và lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 68/CTr-VKSHH ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Doãn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Doãn Anh T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo Doãn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 xi lanh, 01 lọ nước cất NOVOCAIN chưa qua sử dụng.

Đối với chiếc 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBISTAR màu đen là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc phạm tội nên đề nghị tịch thu thanh lý sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE RS màu đỏ, BKS 36L8 – 8085 là xe của chị Doãn Thị H. cho bị cáo Doãn Anh T mượn nhưng chị không biết việc bị cáo sử dụng xe là phương tiện phạm tội. Vì vậy, cơ quan điều tra Công an huyện H đã trả lại chiếc xe trên cho chị H..

Đối với người phụ nữ T cho rằng có tên là L người ở xã Hoàng Kim bán ma túy cho Doãn Anh T, qua xác minh tại xã Hoàng Kim có chị Lê Thị L, sinh năm 1981, nhưng thời điểm điều tra chị L không có mặt tại địa phương, cho bị cáo nhận dạng qua bản ảnh nhưng không nhận dạng được, thu giữ thư tín điện tín số điện thoại mà T gọi đến để mua ma túy, chủ thuê bao không phải là Lê Thị L. Vì vậy không có cơ sở để xác minh, đề nghị không xử lý.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016. Đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Doãn Anh T trình bày: Do nghiện ngập nên bị cáo phạm tội, từ trước đến nay bị cáo chưa từng có hành vi vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo Doãn Anh T là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, khoảng 08 giờ ngày 27/3/2020, T mua 01 gói ma túy loại Heroin của một người phụ nữ tên L ở xã Hoàng Kim, huyện H về sử dụng. Khoảng 08 giờ 30' cùng ngày, khi T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE RS màu đỏ, BKS 36L8 – 8085 đem theo một gói ma túy vừa mua tìm nơi sử dụng thì bị Công an huyện H phối hợp với Ban công an xã Hoàng Trinh phát hiện bắt quả tang. Gói ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép được giám định có khối lượng là 0,140 gam loại Heroin. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Doãn Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo Doãn Anh T đã xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền quản L các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, dẫn đến ảnh hưởng sức khỏe của con người, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần xử L nghiêm trước pháp luật nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Doãn Anh T có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa lần nào bị xử L vi phạm pháp luật.

Trên cơ sở tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhận thấy xuất phát từ việc nghiện ma túy dẫn đến bị cáo phạm tội, tuy nhiên do bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét đưa ra cho bị cáo mức hình phạt phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục và trở thành người công dân lương thiện, nhanh chóng tái hòa nhập cộng đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Chất ma túy là vật cấm tự do lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Đối với 01 xi lanh, 01 lọ nước cất NOVOCAIN chưa qua sử

dùng là vật bị cáo định dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBISTAR màu đen là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc phạm tội nên tịch thu thanh lý sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE RS màu đỏ, BKS 36L8 – 8085 là xe của chị Doãn Thị H. cho bị cáo Doãn Anh T mượn nhưng chị không biết việc bị cáo sử dụng xe là phương tiện phạm tội. Vì vậy, cơ quan điều tra Công an huyện H đã trả lại chiếc xe trên cho chị H.. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người phụ nữ tên L người ở xã Hoằng Kim bán ma túy cho Doãn Anh T, qua xác minh tại xã Hoằng Kim có Lê Thị L, sinh năm 1981, nhưng thời điểm điều tra chị L không có mặt tại địa phương, cho bị cáo nhận dạng qua bản ảnh nhưng không nhận dạng được, vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh xử lý. Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh xem có hay không hành vi bán trái phép chất ma túy của chị Lê Thị L để xử lý theo luật định.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Doãn Anh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Doãn Anh T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/3/2020.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1075/PC09 của phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa

- Tịch thu tiêu hủy 01 xi lanh chưa qua sử dụng; 01 ống nước cất chưa qua sử dụng.

- Tịch thu thanh lý sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBISTAR màu đen của bị cáo Doãn Anh T.

Toàn bộ số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo biên bản giao nhận vật chứng số 60/BBGN ngày 10/9/2020.

Về án phí: Buộc bị cáo Doãn Anh T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h.H;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.H;
- Công an h.H;
- Trại TG Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Thu

Đỗ Thị Vân

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Thu

Đỗ Thị Vân

Lê Thị Ngọc Tú

